|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **HUYỆN THANH TRÌ**Số: /BC-UBND(DỰ THẢO) | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Thanh Trì, ngày tháng năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới**

**kiểu mẫu về lĩnh vực: An ninh trật tự, Môi trường , Y tế, Văn hóa,**

**Giáo dục và Đào tạo, Chuyển đổi số năm 2023**

**đối với xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội**

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ [Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025](https://hanoi.gov.vn/vanbanchidaodieuhanh/-/vbk/xDBqcb6MhgBZ/2822992.html;jsessionid=WGKGFec2d5AacBDSZ-xQz75u.app2);

Căn cứ Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 4157/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 và Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND Thành phố;

Căn cứ Hướng dẫn số 228/HD-SNN ngày 18/10/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về phương pháp đánh giá, chấm điểm các tiêu chí công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chương trình số 05-CTr/HU ngày 22/10/2020 của Huyện ủy Thanh Trì về “Đẩy mạnh phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại – dịch vụ, công nghiệp – xây dựng, nông nghiệp – thủy sản; phấn đấu huyện đảm bảo tự cân đối thu chi ngân sách giai đoạn 2020 – 2025.

Xét đề nghị của UBND xã Ngũ Hiệp tại Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 15/12/2023 về việc thẩm tra, xét, công nhận xã Ngũ Hiệp đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023.

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá cụ thể, thực tế xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Ngũ Hiệp, UBND huyện Thanh Trì báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 đối với xã Ngũ Hiệp, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ THẨM TRA**

Thời gian thẩm tra ngày 25/12/2023.

**1.** **Về hồ sơ của xã gồm:**

+ Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 15/12/2023 về việc thẩm tra, xét, công nhận xã Ngũ Hiệp đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023.

+ Biên bản cuộc họp ngày 14/12/2023 của UBND xã Ngũ Hiệp về đề nghị xét, công nhận xã Ngũ Hiệp đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023.

+ Báo cáo số 271/BC-UBND ngày 13/12/2023 của UBND xã Ngũ Hiệp về kết quả xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 của xã Ngũ Hiệp (kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu).

+ Báo cáo số 269/BC-UBND ngày 09/12/2023 của UBND xã Ngũ Hiệp tổng hợp ý kiến tham gia của Mặt trận tổ quốc xã, các tổ chức chính trị - xã hội của xã và nhân dân trong xã đối với kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 của xã Ngũ Hiệp.

+ Báo cáo số 268/BC-UBND ngày 09/12/2023 của UBND xã Ngũ Hiệpvề tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Ngũ Hiệp.

+ Hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu của xã Ngũ Hiệp.

**2. Về kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu**

***2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo***

- Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Chương trình 04-CTr/TU của thành ủy Hà Nội *“Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025*”, Đảng ủy xã đã ban hành Chương trình số 02-CTr/ĐU ngày 26/10/2020 và kế hoạch số 02-KH/ĐU ngày 28/10/2020 tổ chức thực hiện Chương trình số 02 - CTr/ĐU về*“Đẩy mạnh phát triển kinh tế; nâng cao hiệu quả công tác thu, chi ngân sách; xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; tăng cường quản lý đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn xã Ngũ Hiệp”*. Đồng thời ban hành Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong đó có nội dung về xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện chương trình 04 của Thành ủy. Sau khi được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, Đảng ủy xã có Nghị quyết giao cho UBND xã tiếp tục chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các ngành đoàn thể, cùng các cơ sở thôn, tổ dân phố phát huy kết quả đạt được tiếp tục duy trì các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao đã được công nhận.

- Ngay sau khi được công nhận là xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022. Khi có chỉ đạo của Thành phố, huyện và văn bản hướng dẫn 228/HD-SNN của Sở nông nghiệp và PTNN Hà Nội hướng dẫn mới nhất về phương pháp chấm điểm NTM kiểu mẫu. Đảng ủy đã ra Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới xã Ngũ Hiệp do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm trưởng ban, thành phần gồm UBND xã, các đồng chí bí thư chi bộ cơ sở. UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc Triển khai thực hiện xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Ngũ Hiệp giai đoạn 2023 – 2024. Ban chỉ đạo, Ban quản lý tiến hành rà soát, tự chấm điểm để đề xuất huyện đầu tư xây dựng các hạng mục công trình; phân công các ngành, cán bộ, công chức phụ trách từng tiêu chí, vừa đôn đốc, hướng dẫn, trực tiếp thực hiện các chỉ tiêu, vừa hoàn thiện hồ sơ phục vụ công tác thẩm định, ngoài các tiêu chí bắt buộc là (*tiêu chí Thu nhập bình quân đầu người và mô hình thôn thông minh)*, UBND xã tiến hành rà soát, chấm điểm các tiêu chí tự chọn nông thôn mới kiểu mẫu dựa trên hiện trạng của xã. Trong quá trình tổ chức thực hiện thường xuyên giao ban để theo dõi tiến độ, lắng nghe phản ánh những khó khăn vướng mắc của cán bộ, nhân dân để có giải pháp xử lý kịp thời.

***2.2. Công tác đào tạo, tập huấn:***

*a. Công tác truyền thông:*

Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, Ban chỉ đạo đã xác định quan điểm chỉ đạo, thống nhất về nhận thức và triển khai quán triệt tới cán bộ, đảng viên, hội viên và toàn thể Nhân dân về việc xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu là chủ trương lớn của Đảng, là chương trình mục tiêu vì dân, do nhân dân làm chủ và hưởng lợi trực tiếp, phát huy dân chủ để Nhân dân phấn khởi hưởng ứng. Công tác thông tin tuyên truyền được chú trọng, thực hiện có hiệu quả bằng nhiều hình thức như quán triệt trực tiếp tại các hội nghị của xã, các thôn, các đoàn thể chính trị - xã hội qua các trang mạng Zalo, Facebook, các nhóm tổ công nghệ cộng đồng, qua hệ thống đài truyền thanh xã, qua các pano, băng rôn, khẩu hiệu tại khu trung tâm xã, các trục đường chính, các nhà văn hóa thôn, TDP. UBND xã dựng pano tại trụ sở, căng treo hàng trăm băng rôn, khẩu hiệu tại trụ sở, khu trung tâm, các trục đường chính của xã, tại các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố. Đài truyền thanh xây dựng các chương trình phát thanh phát hàng tuần, thường xuyên tuyên truyền gương người tốt việc tốt, những cá nhân, tập thể có nhiều đóng góp cho xây dựng nông thôn mới nâng cao và NTM mới kiểu mẫu.

*b. Công tác đào tạo, tập huấn:*

Căn cứ kế hoạch của huyện và Thành phố về đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới, xã đã cử các đại biểu tham gia 03 lớp tập huấn, mỗi lớp trên 150 người tham gia. Sau tập huấn, đại biểu được tham quan học hỏi thực tế tại các địa phương để có thêm kiến thức, kinh nghiệm áp dụng tại địa phương mình.

***2.3. Công tác chỉ đạo phát triển sản xuất, ngành nghề, nâng cao thu nhập cho người dân***

UBND xã Ngũ Hiệp phối hợp với chi cục thống kê huyện xây dựng kế hoạch về tổ chức Điều tra thu nhập tại hộ năm 2023, phục vụ công tác đánh giá các chỉ tiêu KT-XH năm 2023, xây dụng kế hoạch phát triển KT-XH năm 2023; rà soát thực hiện theo hướng dẫn để triển khai thực hiện tiêu chí.

*a. Trồng trọt - thủy sản*

- Năm 2023, diện tích đất nông nghiệp chuyên sản xuất 2 vụ lúa là **22,41** ha, năng suất năm đạt 5,4 tấn/ha, tổng sản l­ượng trên toàn xã đạt **245** tấn, tổng giá trị đạt **1.945 triệu** đồng *(giá trị của 2 vụ lúa)*. Diện tích rau là 19,95ha, sản lượng đạt 6 tấn/1ha/vụ, tổng giá trị đạt **8 tỷ 464** triệu đồng*(giá trị của 4 vụ rau màu/ năm).*

- Năm 2023 UBND xã đã chỉ đạo cán bộ chuyên môn phối hợp với cơ quan thú y huyện tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, tổ chức **05** đợt phun phòng tiêu độc môi trư­ờng khoảng 285 lít hóa chất với diện tích **470.000m2** và rắc vôi bột tại các chợ, nơi tập kết rác, nơi có nguy cơ cao để phòng dịch.

- Tiếp tục thực hiện mô hình chuyển đổi áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trong nuôi cá tại thôn Việt Yên và thôn Đông Trạch. Duy trì hiệu quả **46,16** ha nuôi thủy sản, sản l­ượng đạt **11** tấn/ha/năm, năm 2023 tổng giá trị đạt **12 tỷ** **091** triệu đồng. Phát triển mô hình trang trại thủy sản kết hợp trồng sen và chế biến sản phẩm dược liệu từ sen và nhãn tại thôn Đông Trạch và mô hình trang trại tổng hợp tại thôn Việt Yên cho hiệu quả kinh tế cao.

*b. Về sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp*

Trên địa bàn xã có **51** công ty, doanh nghiệp và **298** hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Trong đó có sản xuất may, cơ khí, xây lắp, sản xuất đồ gỗ gia dụng, sửa chữa xe máy, buôn bán thu gom phế liệu, vận tải, chữa khóa, đan tre vv..., , giá trị tiểu thủ công nghiệp đạt **368** tỷ đồng, bằng **109**% kế hoạch năm.

*c. Th­ương mại - dịch vụ*

Toàn xã hiện có 02 chợ (*chợ Tương Chúc và chợ Lưu Phái*), hiện có trên **850** hộ hoạt động kinh doanh trong các chợ và trên các trục đường chạy qua địa bàn xã và trục đường trong các khu dân cư­. Chủ yếu nhân dân kinh doanh buôn bán hàng ăn, dịch vụ văn hóa, hàng tiêu dùng, cho thuê nhà trọ phục vụ các nhu cầu thiết yếu của Nhân dân trong xã và Nhân dân các vùng lân cận. Các hoạt động kinh doanh buôn bán đầu năm phát triển, đặc biệt là mặt tiền nơi có các tuyến đường chạy qua xã. Năm 2023 các hoạt động kinh doanh DV-TM có nhiều khởi sắc, nên giá trị thương mại dịch vụ ở mức tăng trưởng so với cùng kỳ, đạt **999,5** tỷ đồng, đạt **112%** kế hoạch năm.

*e. Kết quả nâng cao thu nhập, giảm nghèo cho người dân:*

Công tác an sinh xã hội, giảm nghèo được quan tâm, hỗ trợ, khuyến khích, động viên người nghèo vươn lên thoát nghèo, tạo điều kiện cho các gia đình có hoàn cảnh khóa khăn, hộ cận nghèo được tham gia lớp học nghề miễn phí, giới thiệu việc làm trong các doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Các hộ có nhu cầu vay vốn ưu đãi từ ngân hàng chính sách xã hội đều được các hội đoàn thể nhận ủy thác hướng dẫn làm thủ tục, theo dõi quá trình sử dụng vốn. Đến nay, xã không còn hộ nghèo, còn 03 hộ cận nghèo, giảm 32 hộ so với năm 2022. Năm 2023 thu nhập bình quân đầu người đạt **75,7 trđ**/người/năm.

***2.4. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu:***

*\* Tổng số dự án đã và đang triển khai giai đoạn 2012-2025: 20 dự án*

Tổng nhu cầu vốn cần để thực hiện mục tiêu nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, lồng ghép mục tiêu xã lên phường giai đoạn 2012-2025 là: **71 tỷ 722 trđ**.

 Trong đó:

Ngân sách Thành phố: 15 tỷ 464 triệu đồng, chiếm 21.56% tổng vốn đầu tư

Ngân sách Huyện: 24 tỷ 146 triệu đồng, chiếm 33.66% tổng vốn đầu tư

Ngân sách xã: 23 tỷ 924 triệu đồng, chiếm 33.35 % tổng vốn đầu tư

Nguồn vốn XHH huy động đóng góp của doanh nghiệp và nhân dân: 8 tỷ 188 triệu đồng chiếm 11.43 % tổng vốn đầu tư

*\* Lũy kế số vốn đã bố trí đến tháng 12/2022 là: 54 tỷ 716 triệu đồng.*

Trong đó:

Ngân sách Thành phố: 14 tỷ 534 triệu đồng, chiếm 26.56% tổng vốn đầu tư

Ngân sách Huyện : 21 tỷ 860 triệu đồng, chiếm 39,95 % tổng vốn đầu tư

Ngân sách xã : 15 tỷ 098 triệu đồng, chiếm 27.59 % tổng vốn đầu tư

Nguồn vốn XHH huy động đóng góp của doanh nghiệp và nhân dân: 3 tỷ 224 triệu đồng chiếm 5.9 % tổng vốn đầu tư.

**3.** Xã Ngũ Hiệp được công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao năm 2022 theo Quyết định số 2277/QĐ -UBND ngày 18/4/2023 của UBND Thành phố Hà Nội.

**4. Về thu nhập bình quân đầu người (20 điểm)**

***a. Yêu cầu của tiêu chí:*** *Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm*

***b. Kết quả thực hiện:***

Toàn xã có 5.309 hộ theo điều tra thực tế, UBND xã đã phối hợp với chi cục thống kê huyện Thanh Trì chọn 373 hộ mẫu điều tra, khảo sát thông tin về thu nhập. Qua tổng hợp phiếu điều tra mẫu, tổng hợp tính suy rộng trên địa bàn xã kết quả cụ thể như sau:

Số hộ thường trú toàn xã: 5.309 hộ, nhân khẩu thường trú toàn xã: 18.995 khẩu

Số hộ chọn mẫu: 373 hộ và 365 hộ điều tra chính thức. Nhân khẩu hộ chọn mẫu: 1.355 nhân khẩu

Tổng thu nhập tính suy rộng toàn xã là: 1.437.408 triệu đồng

Thu nhập bình quân đạt: 75.700.000 đ/1 người/1 năm

Năm 2022, thu nhập bình quân đầu người đạt 68,4 triệu đồng, năm 2023 ước đạt 75,700,000 đồng tăng 11,1 % so với năm 2022.

Năm 2023 nền kinh tế của xã tiếp tục được phục hồi và phát triển theo đúng hướng, trong đó thương mại dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng cao, các chợ hoạt động hiệu quả, thu hút giao thương các vùng lân cận đến kinh doanh buôn bán. Hệ thống đường giao thông thuận lợi, thu hút nhiều hộ kinh doanh cá thể hoạt động tại mặt đường như đường Vũ Lăng, đường Ngũ Hiệp – Đông Mỹ, đường Quốc lộ 1A, xã Ngũ Hiệp dần trở thành trung tâm giao thương, thương mại trong xã và các vùng lân cận. Trên địa bàn xã đang có nhiều dự án đang triển khai xây dựng GPMB, người dân được hỗ trợ đền bù đất, công trình kiến trúc và tái định cư. Các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp phát triển, nhiều nhà cho thuê trọ, kinh doanh ổn định ngày càng phát triển. Tỷ lệ lao động trẻ có trình độ và có việc làm, nghề nghiệp ổn định. Vì vậy thu nhập của người dân được tăng lên nhiều so với các năm trước.

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (20/20 điểm)***

**5. Về mô hình thôn thông minh** **(60 điểm)**

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- Tổ công nghệ số cộng đồng (12 điểm)*

*- Giao tiếp thông minh (12 điểm)*

*- Thương mại điện tử (12 điểm)*

*- Du lịch thông minh ((12 điểm)*

*- Dịch vụ xã hội (12 điểm)*

***b. Kết quả thực hiện:***

*b1. Tổ công nghệ số cộng đồng:*

UBND xã Ngũ Hiệp đã ban hành Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 về việc thành lập 01 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và 09 Tổ công nghệ số cộng đồng ở thôn, TDP do đồng chí Trưởng thôn làm Tổ trưởng, các đoàn viên thanh niên là tổ phó, trưởng các chi hội đoàn thể và đoàn viên ưu tú là thành viên. Trong đó thôn Tự Khoát được chọn làm điểm. Tổ công nghệ số của thôn Tự Khoát có 12 thành viên, đồng chí trưởng thôn làm tổ trưởng, bí thư chi đoàn làm tổ phố, các thành viên là các chi hội và đoàn viên ưu tú có khả năng cập nhập tốt về công nghệ số, tổ cộng đồng luôn tích cực hoạt động và tham gia hỗ trợ người dân trong các hoạt động chuyển đổi số như: Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; Tổ chức tập huấn kỹ thuật về công nghệ thông tin cho tổ công nghệ số cộng đồng; Hướng dẫn cài đặt các phần mềm ứng dụng để thao tác trao đổi trên môi trường mạng như VneID, VSSID – Bảo hiểm y tế…Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất nhỏ và vừa ở địa phương thực hiện các bước cài đặt và triển khai các ứng dụng nên tảng số để thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống bằng phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa trên các trang thương mại điện tử: shope, facebook, zalo... mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nên tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm, hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch. Việc thành lập tổ công nghệ số cộng đồng tại xã và thôn đã thực sự tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và các hộ kinh doanh dễ dàng tiếp cận với công nghệ cũng như tìm hiểu, sử dụng các ứng dụng cần thiết một cách nhanh chóng và dễ dàng.

UBND xã đã ban hành kế hoạch số 96 /KH UBND ngày 22/05/2023 về việc triển khai thực hiện tiêu chí “Mô hình thôn thông minh” phục vụ xây dựng xã Ngũ Hiệp đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu. Triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn phối hợp với MTTQ, các đoàn thể tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người dân trong việc chuyển đổi số một cách đồng bộ, hiệu quả, đưa người dân tham môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số qua đó trở thành tác nhân thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số mạnh mẽ hơn, ứng dụng chuyển đổi số trên mọi mặt đời sống kinh tế xã hội như: Kinh tế số, Chính quyền số, xã hội số.

- Xã lựa chọn thôn Tự Khoát để xây dựng mô hình thôn thông minh. Tổ công nghệ số nhằm hỗ trợ người dân tham gia chuyển đổi số trên địa bàn, từ khi thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng đã được đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, trang bị những kiến thức cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, cụ thể được tham gia 02 buổi tập huấn trực tiếp, 02 buổi tập huấn qua zoom được cung cấp tài liệu về kỹ năng số. Tổ công nghệ số cộng đồng có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn, trợ giúp người dân trên địa bàn thôn sử dụng công nghệ số, là cầu nối của chính quyền địa phương để thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về công tác chuyển đổi số đến nhân dân, trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng công nghệ thông minh, thương mại điện tử, dịch vụ hành chính công, tham gia thực hiện chuyển đổi số trong từng lĩnh vực của đời sống, từ đó cùng chính quyền xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số trong dân cư. Tổ công nghệ số cộng đồng thôn Tự Khoát đã thực hiện 02 buổi tuyên truyền trực tiếp, 12 bài tuyên truyền trực tuyến các nội dung hướng dẫn cài đặt định danh điện tử VNeID, cài VSSID, hướng dẫn cách quảng bá sản phẩm trên các nền tảng mạng xã hội... qua nhóm zalo với hơn 800 thành viên của thôn. **Điểm thẩm tra: 12/12**

*b2. Giao tiếp thông minh*: Đồng chí trưởng thôn Tự Khoát đã thiết lập nhóm trên ứng dụng Zalo, tên nhóm là: **Tổ Công nghệ số cộng đồng thôn Tự Khoát** để tuyên truyền, trao đổi về các vấn đề liên quan đến kinh tế, xã hội của thôn và tiếp nhận phản ánh của nhâ dân, doanh nghiệp trên địa bàn thôn. Nhóm đã có 936 người dân, chủ doanh nghiệp tham gia.

Trên nhóm zalo đã có trao đổi các nội dung như: Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất nhỏ và vừa ở địa phương thực hiện các bước cài đặt và triển khai các ứng dụng nền tảng số để thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống bằng phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa trên các trang thương mại điện tử: shope, facebook, zalo... mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm, hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch, sử dụng dịch vụ công....**Điểm thẩm tra: 12/12**

 *b3. Thương mại điện tử:*

Cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thôn thực hiện quảng bá, tiếp thị và bán các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đặc thù của thôn, cụ thể như sau:

Hiện nay, thôn Tự Khoát có các sản phẩm đặc thù sau được tiếp thị trên sàn thương mại điện tử:

Sản phẩm Tượng Thánh Gióng, Tượng Chu Văn An và tượng Trần Quốc Tuấn của Công ty CP Thái Thành Sơn ở thôn Tự khoát năm 2022. Sản phẩm OCOP đều được quảng bá trên kênh thương mại điện tử (<http://hn.check.net.vn/>), <https://postmart.vn/event/nong-san-viet.html>. Sản phẩm Tượng của xã được trưng bày tại các hội chợ quảng bá sản phảm OCOP được các đơn vị bao tiêu theo Chuỗi liên kết sản xuất, ngoài ra được bán online thông qua mạng xã hội zalo, facebook….và bán trực tiếp tại các cửa hàng đồ gỗ mỹ nghệ.

**Điểm thẩm tra: 12/12 điểm**

*b4. Du lịch thông minh:*

Hiện tại xã chưa có điểm du lịch, tuy nhiên, cùng với sự phát triển của công nghệ số, công tác thông tin, truyền thông, quảng bá giới thiệu của các dịch vụ văn hóa, du lịch được mọi người dân tìm hiểu tiếp cận nhanh chóng. Các hình ảnh về quê hương, các di tích lịch sử văn hóa đã được xếp hạng như Chùa Hưng Phúc thôn Tự Khoát, Đình Việt Yên thôn Việt Yên là di tích lịch sử được xếp hạng cấp Quốc gia, chùa Linh Quang thôn Việt Yên, Đình, Đền, Chùa thôn Lưu Phái, Đình Đông Trạch là di tích lịch sử xếp hạng cấp Thanh phố....... được quảng bá giới thiệu trên trang thông tin điện tử để mọi người dễ dàng tìm hiểu. Trong năm, xã có Lễ hội làng truyền thống của 05 thôn thu hút hàng nghìn nhân dân và khách thập phương đến tham dự, tạo ra không khí vui tươi, phấn khởi trong toàn xã và thôn.

Thôn Tự Khoát có chùa Hưng Phúc là di tích xếp hạng di tích lịch sử cấp Quốc gia, hàng năm thôn tổ chức Lễ hội chùa Hưng Phúc, đây là Lễ hội được nhân dân 4 xã 10 làng xưa tổ chức lớn có tên gọi Lễ hội Tổng Nam Phù bao gồm các thôn: Tự Khoát, Tương Chúc, Mỹ Liệt, Việt Yên, Đông Trạch (xã Ngũ Hiệp), Đông Phù, Mỹ Ả ( xã Đông Mỹ), Văn Uyên, Tranh Khúc (xã Duyên Hà), và Ninh Xá ( xã Ninh Sở, huyện Thường Tín) để tưởng nhớ Nhị vị Bồ Tát có công xây dựng nên 3 chùa, chùa Hưng Phúc, chùa Hưng Long, chùa Phổ Quang và truyền nghề giúp dân sinh sống và phát triển giáo pháp của Đức Phật. thu hút hàng nghìn nhân dân và khách thập phương đến tham dự, tạo ra không khí vui tươi, phấn khởi trong toàn xã và thôn. Là di tích đã được check mã QR CODE du khách quan tâm có thể tìm thông tin về di tích chùa Hưng Phúc theo địa chỉ:

https://m.facebook.com/story.php?story\_fbid=pfbid02w5b35MywxegXn1bhDWJFhFUAkKeswpi7SsE7rgD3Mm8ggbbm7HLRoeweqFpYTmVsl&id=100082602433429&mibextid=Nif5o.

Riêng thôn Tự Khoát với đặc trưng có 2 tôn giáo chính là Thiên chúa giáo và Phật giáo. Thôn có nhà thờ họ giáo được xây dựng trên 100 năm với trên 200 giáo dân. Hàng năm, nhà thờ tổ chức các vẫn lễ lớn như: Lễ Noel, Lễ Mùa chay, Lễ Phục sinh... thu hút hàng nghìn du khách trong và ngoài huyện đến tham quan. Du khách quan tâm có thể tìm thông tin về nhà thờ tại các địa chỉ: *Giáo họ Tự khoát. Địa chỉ: Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội.*

**Điểm thẩm tra: 12/12 điểm**

 *b5. Dịch vụ xã hội:*

 ***- Y tế thông minh:*** Thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng tại thôn Tự Khoát, nhân dân trong thôn được tuyên truyền, hướng dẫn, cài đặt các ứng dụng di động thông minh liên quan dến Y tế, qua đó người dân được theo dõi, chăm sóc sức khỏe trên các ứng dụng như: Sổ sức khỏe điện tử, PC-Covid, VssID, NCovi, Bluezone...Đặc biệt, trong thời gian cao điểm của dịch bệnh Covid-19, ứng dụng PC-Covid cùng với NCovi và Bluezone được gần như 100% người dân trên 18 tuổi trong xã cài đặt, sử dụng trên điện thoại thông minh. Thông qua Bluezone, người dân có thể quét tìm cộng đồng Bluezone gần mình, cảnh báo khi có tiếp xúc người nhiễm Covid-19 góp phần hạn chế lây nhiễm và đẩy lùi dịch bệnh Covid-19; thông qua ứng dụng khác như PCCovid, NCovi người dân có thể theo dõi mũi tiêm Covid, khai báo y tế, có thể gửi phản ánh về thông tin dịch bệnh, các trường hợp nghi ngờ nhiễm, hay các vấn đề trong công tác thực hiện quy định, phòng chống dịch bệnh. **Ứng dụng VssiD - Bảo hiểm xã hội Việt Nam VssID** giúp người dân tra cứu mã thẻ, sổ khám chữa bệnh, quá trình tham gia BHXH, BHYT... Các ứng dụng về sổ sức khỏe điện tử, Edoctor, DROH giúp người dân theo dõi sức khỏe tại nhà như một bác sỹ gia đình, tìm kiếm bác sĩ cũng như bệnh viện, phòng khám gần nhất tại khu vực mình sống; tiết kiệm chi phí nhờ việc sử dụng các gói chương trình khám ưu đãi; dễ dàng kết nối trực tiếp với các bác sĩ chuyên khoa, chuyên gia y tế tại Việt Nam; đồng thời cung cấp nhiều thông tin hữu ích về sức khỏe. Thôn đã có 912/4487 người cài đặt, sử dụng Vssid, 1615/4487 người cài đặt, sử dụng sổ sức khoẻ điện tử. Tổng số người cài đặt và sử dụng ứng dụng chăm sóc sức khoẻ là 2855/4487, đạt 63,62%.

 **- Nông nghiệp thông minh:**

Xã Ngũ Hiệp nhiều năm qua tốc độ đô thị hóa nhanh, kinh tế của xã tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng trưởng mạnh, chủ yếu phát triển thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. Qũy đất dành cho phát triển nông nghiệp còn ít chủ yếu tập trung phát triển ở thôn Đông Trạch. Thôn Tự khoát kinh tế của thôn chủ yếu phát triển thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, hiện nay thôn không có sản phẩm nông nghiệp được bán trên các thị trường, nhưng trên địa bàn thôn Tự Khoát có các chuỗi siêu thị cung cấp các sản phẩm nông nghiệp có truy xuất nguồn gốc như siêu thị Tới Hoa-THMART, Siêu thị VinMarrt...

 Thôn hiện có 03 sản phẩm OCOP: Tượng Thánh Gióng, Tượng Chu Văn An và tượng Trần Quốc Tuấn của Công ty CP Thái Thành Sơn đã triển khai truy xuất nguồn gốc trên hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản của Thành phố Hà Nội <http://hn.check.net.vn/>

 **- Sinh hoạt cộng đồng thông minh:** Trên địa bàn xã có 5/5 thôn 3/4 tổ dân phố có nhà văn hóa được trang bị trạm phát WiFi miễn phí kết nối Internet để người dân truy cập, khai thác thông tin trên Internet. Lãnh đạo các thôn có thể quán lý, giám sát các hoạt động của thôn và đãng ký các dịch vụ công, tra cứu thông tin, truy cập, khai thác thông tin internet...

Nhà văn hoá thôn Tự Khoát là thôn được chọn làm thôn thông minh được trang bị trạm phát WiFi kết nối Internet (nhà mạng VNPT), có kết nối tivi LED 55 inch và trang âm, phục vụ người dân hàng ngày đến sinh hoạt có thể truy cập, khai thác thông tin trên Internet và phục vụ kết nối, trình chiếu tại các hội nghị tuyên truyền. Trong thời gian tới, xã sẽ tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai mô hình thôn thông minh tại 4/4 thôn, 4/4 tổ dân phố để kịp thời hỗ trợ các thôn; hiện nay các thôn trên địa bàn xã đều có tổ công nghệ số cộng đồng; có Điểm hỗ trợ thủ tục hành chính 24H được đặt tại tổ dân phố Lưu Phái; phấn đấu xây dựng thành xã thông minh với 100% người dân thực hiện chuyển đổi số, góp phần xây dựng chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. **Điểm thẩm tra: 12/12 điểm**

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (60/60 điểm).***

**6. Về kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu**

***6.1. Tiêu chí số 1 về Lĩnh vực An ninh trật tự:***

***a.* *Yêu cầu của tiêu chí:***

*- Trong 3 năm liên tục trước thời điểm xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã: Không có công dân cư trú trên địa bàn xã phạm tội, tội phạm hình sự không vượt quá 5 vụ/năm; tệ nạn xã hội được kiềm chế, giảm liên tục (mỗi năm giảm 5%).*

*- Có ít nhất 03 mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.*

*- Trong 3 năm liên tục trước thời điểm xét: xã được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; Điểm thẩm tra, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn xã đạt “xuất sắc”; Công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” trở lên và có ít nhất 01 năm đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng” (hay hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ), không có cá nhân bị kỷ luật.*

*- Công an xã có trụ sở riêng và được trang bị đầy đủ các trang thiết bị làm việc theo quy định của Bộ Công an.*

***b. Kết quả thực hiện***

*b1. Trong 3 năm liên tục trước thời điểm xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã không có công dân cư trú trên địa bàn xã phạm tội hình sự không vượt quá 5 vụ/năm; tệ nạn xã hội được kiềm chế, giảm liên tục (mỗi năm giảm 5%).*

Công tác an ninh trật tự luôn là một trong những nhiệm vụ được quan tâm chỉ đạo, là một trong nhũng nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương. Hàng năm Đảng ủy xã đều ban hành Nghị quyết lãnh đạo, UBND xã có kế hoạch, chương trình về công tác đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, triển khai sâu rộng “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã; tích cực phối hợp với MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội thực hiện các đề án phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Là địa phương đang phát triển, đô thị hóa cao nên việc đảm bảo môi trường, văn minh, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn được xã xác định là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế thương mại, dịch vụ trên địa bàn xã. Trước yêu cầu nhiệm vụ tình hình mới, lực lượng công an xã thường xuyên củng cố lực lượng, nâng cao chất lượng nghiệp vụ, nắm chắc địa bàn và kịp thời tham mưu, có biện pháp xử lý triệt để những vi phạm mới phát sinh, phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy quân sự triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ về đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, giữ bình yên cuộc sống của Nhân dân.

Trong 3 năm 2020, 2021, 2022 tội phạm hình sự có chiều hướng giảm số vụ/năm: năm 2020 = 07 vụ, năm 2021= 06 vụ; năm 2022 = 05 vụ; số phạm pháp hình sự trong 3 năm không tăng, tệ nạn xã hội được kiềm chế, xã không có tụ điểm ma túy, mại dâm. Tình hình An ninh chính trị trên địa bàn xã ổn định. Mặc dù luôn quan tâm làm tốt công tác giữ gìn, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, tội phạm hình sự mỗi năm trên địa bàn thấp, tuy nhiên xã vẫn không tránh khỏi việc có trường hợp công dân cư trú trên địa bàn xã phạm tội.

 **Điểm thẩm tra: 2,5/5 điểm**

 *b2. Có ít nhất 3 mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.*

Hiện trên địa bàn xã đang có 03 chuyên đề, mô hình gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc hoạt thường xuyên, hiệu quả như: (1) mô hình “ Điểm Phòng cháy chữa cháy công cộng”, (2) mô hình “Rà soát tình hình liên quan đến ANTT tại các thôn hàng tháng”, (3) mô hình camera an ninh,(4) mô hình” Tổ liên gia về phòng cháy, chữa cháy” các mô hình hoạt động thường xuyên, hiệu quả. **Điểm thẩm tra: 5/5 điểm**

*b3. Trong 3 năm trước thời điểm xét: xã được công nhận tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; đánh giá phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trên địa bàn xã đạt xuất sắc; Công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng” (hay hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ), không có cá nhân bị kỷ luật.*

Trong 03 năm liên tục từ 2020, 2021, 2022:xã được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn xã đạt “Xuất sắc”. Chi bộ Công an xã đã thường xuyên quan tâm công tác xây dựng Đảng, công tác chính trị trong lực lượng công an. Đã làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; đẩy mạnh tự phê bình và phê bình; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các phong trào, cuộc vận động trong lực lượng Công an nhân dân. Xây dựng mối quan hệ gắn bó với cấp ủy, chính quyền và Nhân dân địa phương. Chi bộ liên tục được xếp loại Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, nhiều đảng viên trong chi bộ được khen thưởng. Ban chỉ huy Công an xã luôn chỉ đạo giám sát, đôn đốc và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sỹ với phương châm “Đi báo việc, về báo công”. Giao chỉ tiêu công tác cho cán bộ, chiến sỹ cụ thể, yêu cầu thực hiện nghiêm túc có hiệu quả, đảm bảo “Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ địa bàn, rõ thời hạn hoàn thành và hiệu quả”. Chấp hành chế độ thông tin báo cáo đơn vị nghiêm túc.

Trong 3 năm liên tục xã đều được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; phong trào toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc trên địa bàn xã đạt “xuất sắc”.

Từ năm 2020 đến nay, trong đó năm 2020 chưa thực hiện phân loại thi đua; Năm 2021, 2022 Công an xã đạt danh hiệu “ Đơn vị Quyết thắng”, không có CBCS bị kỉ luật. **Điểm thẩm tra: 5/5 điểm**

 *b4. Công an xã có trụ sở riêng và được trang bị đầy đủ các trang thiết bị làm việc theo quy định của Bộ Công an.*

Công an xã có trụ sở làm việc riêng hiện trạng sử dụng trụ sở cũ của UBND xã, với khoảng 200m2x 2 tầng, với 6 phòng làm việc và sinh hoạt cho CBCS ) được trang bị đầy đủ các trang thiết bị làm việc theo quy định của Bộ Công an**Điểm thẩm tra: 4/5 điểm**

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (16,5/20 điểm)***

***6.2. Tiêu chí số 2 về Lĩnh vực Môi trường:***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy định của Bộ Y tế (100%)*

*- Tỷ lệ rác thải được thu gom, xử lý theo đúng quy định (Chỉ tiêu: 100%)*

*- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý theo đúng quy định.*

*+ Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý theo đúng quy định (100%)*

*+ Có mô hình phân loại rác thải tại các hộ gia đình (Chỉ tiêu: ≥ 60%)*

*+ Áp dụng biện pháp xử lý phù hợp (Chỉ tiêu: 100%)*

*- Có từ 75% trở lên số tuyến đường xã, thôn, cụm dân cư được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn.*

*- Có mô hình bảo vệ môi trường (hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ, đội, nhóm tham gia thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh đường làng ngõ xóm và các khu vực công cộng; câu lạc bộ, đội tuyên truyền về bảo vệ môi trường) hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng hoạt động ít nhất 1 lần/tuần.*

*- Hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản đảm bảo vệ sinh môi trường.*

*+ Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường (Chỉ tiêu: ≥ 95%)*

*+ Tỷ lệ hộ nuôi trồng thủy sản đảm bảo vệ sinh môi trường (100%)*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

Đảng ủy xã đã ban hành định kỳ nghị quyết lãnh đạo, UBND xã có kế hoạch, chương trình về đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã, chỉ đạo cả hệ thống chính trị và người dân tham gia công tác giữ gìn vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng môi trường sống, phục vụ cho định hướng phát triển kinh tế xanh của xã. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, vận động và tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Giữ gìn cảnh quan, môi trường sáng – xanh – sạch – đẹp”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, các ngày “Thứ 7, Chủ nhật Xanh” đến tất cả cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn xã; tổ chức các mô hình tự quản bảo vệ môi trường tại các thôn, các cơ quan, đoàn thể.

*b1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn của Bộ y tế.*

Qua thống kê, rà soát, số hộ sử dụng nước sạch trên địa bàn xã là 5309/5309 hộ (đạt 100%). **Điểm thẩm tra: 4/4 điểm.**

*b2. Tỷ lệ rác thải được thu gom, xử lý theo đúng quy định đạt 100%.*

Căn cứ Quyết định số 10473/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: dịch vụ duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện Thanh Trì giai đoạn 2021-2023, Công ty cổ phần môi trường đô thị Thanh Trì là đơn vị thực hiện công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện Thanh Trì. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt trên địa bàn được thu gom và xử lý theo quy định là: 5309/5309= 100% (theo số liệu Công ty CP môi trường đô thị Thanh Trì cung cấp số hộ gia đình đăng ký thu gom rác thải sinh hoạt là 3.651 hộ, nguyên nhân có sự chênh lệch trên do:

 + Có nhiều hộ gia đình sống chung một nhà gồm các thế hệ nhưng chỉ một hộ đứng ra nộp tiền và ghi danh sách.

 + Có nhiều hộ gia đình (đã đăng ký tạm trú) thuê trọ trên địa bàn, chủ nhà trọ trực tiếp đóng toàn bộ kinh phí vệ sinh môi trường cho các gia đình trong khu trọ.

 + Các hộ sống tại chung cư chỉ đăng ký thu gom rác chung với tòa nhà.

- Trên địa bàn xã không có hoạt động gây ô nhiễm môi trường. 100% rác thải sinh hoạt được công ty Xí nghiệp môi trường đô thị huyện Thanh Trì thu gom, vận chuyển theo quy định, không có rác thải tồn đọng trên địa bàn.

- UBND xã đã đề nghị các thôn, TDP tuyên truyền, vận động các hộ dân thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, chất thải sinh hoạt, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường công cộng. Theo báo cáo của các cơ sở thôn đến hết ngày 20/12/2023 toàn xã có 5.309 hộ gia đình đăng ký tham gia thực hiện thu gom rác thải tại hộ gia đình đạt 100%. Cụ thể như sau:

Thôn Việt Yên: số hộ đăng ký 715/715hộ, đạt tỷ lệ: 100%

Thôn Tương Chúc: số hộ đăng ký 1148/1148hộ, đạt tỷ lệ: 100%

Thôn Đông Trạch: số hộ đăng ký 465/465hộ, đạt tỷ lệ: 100%

Thôn Lưu Phái: số hộ đăng ký 736/736hộ, đạt tỷ lệ: 100%

Thôn Tự Khoát: số hộ đăng ký 1367/1367hộ, đạt tỷ lệ: 100%

TDP C5-X55: số hộ đăng ký 112/112hộ, đạt tỷ lệ: 100%

TDP Nhà in BTTM: số hộ đăng ký 164/164hộ, đạt tỷ lệ: 100%

TDP Trung đoàn 17: số hộ đăng ký 195/195hộ, đạt tỷ lệ: 100%

TDP Lưu Phái: số hộ đăng ký 407/407hộ, đạt tỷ lệ: 100%

**Điểm thẩm tra: 3/3 điểm.**

 *b3. Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý theo đúng quy định.*

Trên địa bàn xã không có điểm xử lý rác tập trung hoặc chôn lấp hợp vệ sinh của huyện. Để đảm bảo hoạt động thu gom và xử lý rác, Công ty xí nghiệp môi trường đô thị huyện Thanh Trì đã xây dựng phương án về tổ chức sản xuất, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải (bao gồm chất thải rắn) trên địa bàn xã và được UBND xã phê duyệt.

 a). Qua thống kê, khối lượng chất thải rắn (CTR) sinh hoạt và CTR không nguy hại phát sinh trung bình trên địa bàn xã là 15,52 tấn/ngày. Biện pháp thu gom và xử lý đã được thực hiện theo đúng phương án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải của Công ty xí nghiệp môi trường đô thị huyện Thanh Trì được UBND xã phê duyệt. Khối lượng CTR sinh hoạt và CTR không nguy hại hàng ngày được Công ty xí nghiệp môi trường đô thị huyện Thanh Trì thu gom, xử lý là 15,52/15,52 tấn, đạt 100% và đảm bảo theo đúng quy định.

 b). Việc giảm lượng rác thải ra môi trường được xã quan tâm, chú trọng chỉ đạo và thực hiện từ sớm, nhằm phân loại, xử lý tại chỗ, ngay từ ban đầu lượng rác hữu cơ để làm nguyên liệu cho chăn nuôi và sử dụng ủ, ngâm làm phân bón trồng trọt; Xã Ngũ Hiệp còn một bộ phận nhỏ người dân trồng lúa nên khi thu hoạch các hộ thuê máy gặt liên hợp về để xử lý rơm rạ ngay tại ruộng để tận dụng làm phân bón, và không có hiện tượng đốt rơm rạ; Song song với đẩy mạnh việc tuyên truyền, hướng dẫn hạn chế dùng túi nilon, đồ nhựa dùng 1 lần và tăng cường thu gom, tái chế, tái sử dụng rác thải nhựa,...góp phần hạn chế rác thải phát sinh phải thu gom, vận chuyển (chủ yếu là rác vô cơ) trên địa bàn xã. UBND xã đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác vệ sinh môi trường đối với việc thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi, chất thải nhựa trên địa bàn xã (Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND xã Ngũ Hiệp) và tiếp tục duy trì, nâng cao việc thực hiện mô hình phân loại rác thải tại hộ gia đình cho đến nay. Kết quả thống kê đến ngày 20/12/2023, toàn xã có 3937/5309 hộ thực hiện phân loại rác thải tại nguồn, đạt tỷ lệ 74,16%.

 c). Toàn bộ chất thải rắn không nguy hại, rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã đã được Công ty xí nghiệp môi trường đô thị huyện Thanh Trì thu gom, vận chuyển đến khu xử lý tập trung của Thành phố và áp dụng biện pháp xử lý phù hợp, đạt 100%. Các vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom vào thùng chứa riêng và xử lý theo quy định; vỏ lọ vắc xin, hóa chất, thuốc thú y sau khi sử dụng ...đều được kiểm đếm, bao gói riêng và thu gom tại kho của xã để xử lý. Không để xảy ra tình trạng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, sản phẩm xử lý môi trường nông nghiệp hết hạn, các vỏ bảo bì, dụng cụ đựng các sản phẩm này sau khi sử dụng bị vứt, đổ vừa bãi ra môi trường, đặc biệt là tại các khu vực trồng trọt, các nguồn nước kênh mương, ao hồ, …, Đồng thời, Trạm y tế xã Ngũ Hiệp làm tốt việc phân loại, thu gom và hợp đồng với trung tâm y tế huyện để xử lý chất thải rắn y tế theo quy định.

**Điểm thẩm tra: 3/3 điểm.**

*b4. Có từ 75% trở lên tuyến đường xã, thôn, cụm dân cư được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến. Xây dựng cảnh quan, môi trường Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp.*

Xã có 352.400 m/ 359.900md các tuyến đường xã, thôn và nội đồng được trồng cây bóng mát, trồng hoa, cây cảnh toàn tuyến, đạt tỷ lệ 97,91%.

 Các khu vực tập trung đông người được lắp đặt thùng rác đảm bảo vệ sinh Môi trường. Xã đã tập trung chỉ đạo, tuyên truyền, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng cảnh quan, môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; phù hợp với đặc điểm kinh tế, sinh thái, văn hóa của địa phương, có sự tham gia của cộng đồng, lồng ghép trong quy ước, hương ước; cụ thể:

*(1) Đối với hệ thống cây xanh:*

Với định hướng phát triển kinh tế xanh, trong nhiều năm qua, cả hệ thống chính trị từ xã đến các thôn đã tăng cường tuyên truyền, vận động, có kế hoạch mở rộng và thường xuyên thực hiện duy tu cây xanh, thảm hoa cảnh quan trên địa bàn xã. Việc đầu tư, hoàn thiện, phát triển hệ thống cây xanh (gồm cả cây bóng mát, cây cảnh, cây hoa và thảm cỏ...) trên địa bàn xã, đạt 100% và đã đảm bảo phù hợp với quy hoạch được phê duyệt theo Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 05/3/2012 của UBND huyện Thanh Trì về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Ngũ Hiệp đến năm 2020 trên cơ sở điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, tỷ lệ 1/2000 không gian xanh, ưu tiên sử dụng các loại cây xanh bản địa, đặc trưng vùng miền và phù hợp với khu vực nông thôn. Việc trồng cây không để ảnh hưởng đến an toàn giao thông, không làm hư hại đến các công trình của nhân dân và các công trình công cộng (không trồng cây dễ đổ, gãy); không gây ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường (không tiết ra chất độc hại ảnh hưởng đến sức khỏe con người); không trồng các loài cây thuộc danh mục loài ngoại lai xâm hại theo quy định. Hàng năm, xã và các thôn đều tập trung tuyên truyền, tổ chức phát động và nâng cao hiệu quả Tết trồng cây; đưa công tác mở rộng trồng, bảo vệ, duy tu cây xanh cảnh quan là nội dung quan trọng trong nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo và nghị quyết hội nghị đại biểu nhân dân. Xã đã tập trung chỉ đạo, thực hiện ưu tiên trồng cây xanh ở các địa điểm công cộng như: Trụ sở UBND xã, trường học, Trạm y tế xã, Nghĩa trang liệt sỹ, nhà văn hóa và khuôn viên các công trình văn hóa, tâm linh, lịch sử các thôn. Qua rà soát, tổng diện tích trồng cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn trên địa bàn xã là 87800,9m2, trong khi đó số dân trên địa bàn là: 18.995 người. Như vậy, diện tích trồng cây xanh là: 4,63 m2/người.

*(2) Đối với hệ thống ao, hồ sinh thái:*

Hệ thống ao, hồ sinh thái trong khu dân cư đã được xã chỉ đạo, thực hiện đảm bảo các yêu cầu: Phù hợp với quy hoạch được phê duyệt; tạo mặt bằng thoáng, điều tiết khí hậu, tạo cảnh quan đẹp; có khả năng phát triển chăn nuôi, thủy sản, tạo nguồn lợi kinh tế và được nạo vét, tu bổ thường xuyên nhằm tạo không gian, cảnh quan sinh thái và điều hòa môi trường; có rào chắn, biển cảnh báo tại các khu vực có nguy cơ mất an toàn với người dân. Tiêu biểu như Đầm Tròn Đông Trạch, ao Đình Sắc, ao Đình Đông Trạch…….Xã đã tập trung chỉ đạo Tổ tự quản môi trường, các thôn và các hộ gia đình, cá nhân tăng cường công tác vệ sinh môi trường, để rác đúng nơi quy định, thường xuyên nạo vét, khơi thông các đoạn kênh, mương, rãnh thoát nước trên địa bàn xã, cơ bản đảm bảo không có mùi hôi thối, không ứ đọng rác thải và không có tên trong danh sách khu, điểm ô nhiễm môi trường của UBND Thành phố.

*(3) Đối với đường làng ngõ xóm:*

Đến nay, các tuyến đường làng, ngõ xóm đã được cứng hóa, đạt 100%. Về giữ gìn vệ sinh chung, xã đã ban hành và tổ chức thực hiện tốt quy chế vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn xã. 09/09 thôn, Tổ dân phố đã xây dựng hương ước, quy ước về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường. Trên địa bàn xã, các hộ gia đình có diện tích trồng cây xanh đã thực hiện cải tạo vườn, chỉnh trang hàng rào bằng cây xanh hoặc các loại hàng rào khác nhưng có phủ cây xanh; hàng rào bằng cây được cắt tỉa gọn gàng, không vươn ra đường gây cản trở giao thông. Các tuyến đường trong xã thông thoáng, cơ bản không có hiện tượng lấn, chiếm lòng lề đường, đã được bố trí thùng rác và không xả rác bừa bãi, rác thải tập kết đúng vị trí theo quy định. Thực hiện phong trào “Thứ bảy, Chủ nhật xanh”, các đoàn thể cùng Tổ tự quản môi trường của xã và nhân dân các thôn đã tổ chức tổng dọn vệ sinh định kỳ hàng tuần, nhất là tại các điểm công cộng, tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân chủ động dọn vệ sinh khuôn viên gia đình và đường làng ngõ xóm, đảm bảo sáng – xanh – sạch – đẹp. Đơn vị thu gom rác là Công ty xí nghiệp môi trường đô thị huyện Thanh Trì đã tổ chức thu dọn vệ sinh, rác thải định kỳ (02 lần/ngày) và thu gom, trung chuyển về nơi xử lý tập trung theo quy định.

*(4) Đối với khu vực công cộng:*

Tại các khu vực công cộng (chợ, đường giao thông, khu vui chơi, giải trí….) trên địa bàn xã cơ bản không có hiện tượng xả nước thải, chất thải rắn không đúng quy định, gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường. Đối với khuôn viên trụ sở UBND xã, trạm y tế, trường học và nhà văn hóa các thôn đã được chỉnh trang, vệ sinh sạch sẽ, quy hoạch trồng cây xanh, cây hoa phù hợp cảnh quan và có nước sinh hoạt, nhà vệ sinh an toàn. UBND xã đã ban hành, niêm yết công khai và tổ chức thực hiện quy định, quy chế về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường nơi công cộng. Đã và đang tiến hành cải tạo ao, hồ, khu vực công cộng... thành các khu vui chơi giải trí, khu vực tập thể dục, khu sinh hoạt cộng đồng. Toàn bộ tuyến đường giao thông nội đồng (kênh, mương) đã được nạo vét, duy tu, nâng cấp thường xuyên.

**Điểm thẩm tra: 4/4 điểm.**

*b5. Có mô hình bảo vệ môi trường.*

Xã có 01 mô hình bảo vệ môi trường do Hội Liên Hiệp Phụ nữ xã tổ chức mang tên: “Phân loại, xử lý rác thải Hữu cơ tại các hộ gia đình và trạm rác văn minh” tại chi hội phụ nữ tổ dân phố Lưu Phái gồm 10 thành viên mô hình đã tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ thực hiện công tác bảo vệ môi trường, đi chợ bằng làn nhựa, chống rác thải nhựa thải ra môi trường được cán bộ hội viên hưởng ứng (tặng **300** chiếc Làn đi chợ cho các chị em phụ nữ). Tại TDP Lưu Phái hằng ngày hội viên và nhân dân mang đồ nhựa đã sử dụng ra cho vào trạm rác, hội viên Phụ nữ thu gom để gây quỹ giúp đỡ Phụ nữ và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Triển khai mô hinh thí điểm “Phân loại, xử lý rác thải hữu cơ” tại hộ gia đình, tập huấn quy trình phân loại và xử lý rác sinh hoạt tại hộ gia đình. Mô hình đã thu hút được đông đảo nhân dân tham gia. Các chi hội ở các thôn, TDP trên địa bàn xã đã thực hiện thu gom rác thải sau sinh hoạt để gây quỹ tặng con hội viên mô côi, có hoàn cảnh khó khăn, hội viên có hoàn cảnh khó khăn với số tiền trên 12 triệu đồng. Các chi hội còn tái sử dụng các đồ nhựa như Hộp xà phòng, hộp nước rửa bát, nước giặt....... để trồng cây xanh, hoa, cây cảnh treo ở các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố. Từng cán bộ hội viên phải gương mẫu trong hành động và vận động người thân cùng thưc hiện “Nói không với sản phẩm nhưạ dùng một lần” trong sinh hoạt; thay đổi thói quen sử dụng, giảm thiểu, phân loại, thu gom tái sử dụng, tái chế rác thải nhựa; tăng cường sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường. Và trong thời gian tới UBND xã tiếp tục nhân rộng mô hình ra khắp các thôn, TDP trên địa bàn xã.

Ngoài ra các ban ngành đoàn thể khác cũng phối hợp với phu nữ xã thường xuyên duy trì tổng dọn vệ sinh đường làng ngõ xóm vào sáng thứ 7 hàng tuần, đặc biệt tổng vệ sinh vào thứ 7 tuần đầu tiên trong tháng. Thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh.

 **Điểm thẩm tra: 3/3 điểm.**

*b6. Hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản đảm bảo vệ sinh môi trường:*

a. Trên địa bàn xã không có các trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm với số lượng và quy môn lớn. Xã có 85 hộ chăn nuôi trong đó: chăn nuôi 85 hộ (nuôi trâu, bò là 00 hộ; nuôi lợn: 1 hộ; nuôi lợn + nuôi gia cầm là 1 hộ; nuôi gia cầm là 83 hộ). Các hộ chăn nuôi này mang tí chất nhỏ lẻ trong các hộ gia đình để phục vụ cuộc sống hàng ngày. Tuy nhiên các hộ đã thực hiện định kỳ vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi; có các biện pháp phù hợp để vệ sinh phòng dịch; thu gom, xử lý phân, nước thải chăn nuôi, xác vật nuôi và chất thải chăn nuôi khác theo quy định của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường; thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Điều 54 của Luật Chăn nuôi và bảo đảm đối xử nhân đạo với vật nuôi theo quy định tại Điều 69 của Luật Chăn nuôi. Tất cả các hộ đã thực hiện xử lý chất thải trong chăn nuôi theo quy định tại Điều 60 của Luật Chăn nuôi (Các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ nên lượng phân thải được tái sử dụng để trồng cây). Hàng năm, UBND xã thường xuyên tổ chức kế hoạch phun, khử trùng tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh đối với các chuồng trại, gia súc gia cầm trên địa bàn xã.

 b. Hiện trên địa bàn xã còn một số diện tích đầm phục vụ nuôi trồng thủy sản, có hợp đồng nuôi thả cá và có ký cam kết bảo vệ môi trường; Các hộ này không nằm trong quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Trong nuôi trồng thủy sản không sử dụng thuốc thú y thủy sản, hóa chất đã hết hạn sử dụng hoặc ngoài danh mục cho phép trong nuôi trồng thủy sản theo quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, cấm sử dụng ở Việt Nam, công bố mã hồ sơ đối với thuốc thú y nhập khẩu được phép lưu hành tại Việt Nam và không có hộ nào xây dựng khu nuôi trồng thủy sản tập trung trên bãi đang hình thành vùng cửa sông; đảm bảo tỷ lệ hộ nuôi trồng thủy sản đảm bảo vệ sinh môi trường đạt 100%.

**Điểm thẩm tra: 1,75/3 điểm.**

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (18,75/20 điểm).***

***6.3. Tiêu chí số 4 về Lĩnh vực Y tế***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*Triển khai mô hình Trạm Y tế điểm theo nguyên lý Y học gia đình.*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

- Công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân luôn được xã xác định là nhiệm vụ quan trọng. Xã đã tăng cường chỉ đạo Trạm y tế xã thực hiện tốt kế hoạch của cấp trên về nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế sức khỏe và các biện pháp phòng chống đối với từng nguy cơ.

- Trạm y tế xã có diện tích 1.005,6 m2, có 14 phòng làm việc được xây dựng năm 2006 theo chuẩn Quốc gia y tế xã; Trạm y tế xã Ngũ Hiệp được công nhận lại Chuẩn 10 tiêu chí Quốc gia năm 2018 và năm 2021; Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ dưới 5 tuổi đạt 7,05% giảm 0,5% so với năm 2022.

- Trạm hiện có 11 cán bộ trong đó có 10 nhân viên phụ trách công việc chuyên môn, các chương trình hoạt động y tế và 01 cán bộ bảo vệ. Hệ thống y tế đóng trên địa bàn xã Ngũ Hiệp bao gồm: Trạm y tế và 31 cơ sở hành nghề y dược tư nhân.

*b1. Có đủ cơ sở vật chất trang thiết bị y tế:* đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia Y tế xã. Cơ sở hạ tầng khang trang sạch đẹp, vị trí địa lý và đường giao thông thuận tiện. Trạm đã thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh, khám chữa bệnh thông thường và thực hiện các chương trình y tế Quốc gia như: Tiêm chủng mở rộng, cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng cộng đồng, chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng, phòng chống mù lòa, vệ sinh an toàn thực phẩm...

Trạm y tế hiện có 14 phòng chức năng gồm: Phòng trực, Phòng khám bệnh, Phòng tiêm, Phòng cấp cứu, Phòng khám YHCT, phòng thủ thuật YHCT; Phòng đẻ và KHHGĐ, Phòng khám phụ khoa, Phòng truyền thông GDSK, Phòng lưu bệnh nhân, sản phụ, Phòng dược, Phòng Thủ thuật, Phòng tiệt khuẩn, Phòng hành chính đáp ứng công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn. **Điểm thẩm tra: 4/4 điểm**

 *b2.Trang thiết bị y tế:* Căn cứ Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã (TCQGYTX) giai đoạn đến năm 2030; Quyết định số 1453/QĐ-BYT ngày 20/3/2023 của Bộ Y tế về việc đính chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ TCQGYTX giai đoạn đến năm 2030; Căn cứ quyết định số 4082/QĐ-SYT ngày 05/7/2023 của Sở Y tế Hà Nội về việc phân vùng các xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hà Nội, xã Ngũ Hiệp là vùng 1.

Theo Thông tư số 28/TT-BYT ngày 31/12/2020, xã vùng 1 cần tối thiểu 44 loại trang thiết bị. Cơ bản TYT xã Ngũ Hiệp có đủ các trang thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn. Hằng năm các trang thiết bị đều được bảo dưỡng và sửa chữa theo quy định. **Điểm thẩm tra: 4/4 điểm**

 *b3. Có đủ cán bộ nhân viên trạm y tế đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia về y tế xã:* Theo Quyết định số 134/QĐ-TTYT ngày 05/01/2022 của TTYT huyện Thanh Trì về việc Phân bổ số lượng người làm việc tại các đơn vị trực thuộc TTYT huyện Thanh Trì, Trạm y tế xã Ngũ Hiệp có 11 vị trí việc làm gồm 01 bác sỹ hạng III, 01 cử nhân Y tế công cộng, 03 y sĩ đa khoa, 03 điều dưỡng hạng IV, 01 hộ sinh hạng IV, 01 dược hạng IV, 01 bảo vệ. Nhân lực hiện nay của TYT gồm:

| **STT** | **Vị trí việc làm** | **Họ và tên** | **Văn bằng chuyên môn** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | 01 cử nhân Y tế công cộng | Nguyễn Huy Cường | Cử nhân YTCC |
| 2 | 01 hộ sinh hạng IV | Lê Thị Nga | Hộ sinh |
| 3 | 01 y sĩ YHCT | Nguyễn T Thanh Thảo | Ys YHCT |
| 4 | 02 y sĩ đa khoa | Nguyễn Kim Anh | Y sỹ đa khoa |
| Kim Thị Hiền | Y sỹ đa khoa |
| 5 | 03 điều dưỡng hạng IV | Nguyễn Thị Liên | Điều dưỡng cao đẳng |
| Phạm T Lan Anh | Điều dưỡng cao đẳng |
| Nguyễn T Lan Hương | Điều dưỡng cao đẳng |
| 6 | 01 dược hạng III | Vũ Toàn Tiến | Dược sỹ ĐH |
| 7 | Dân số hạng IV | Nguyễn Ngọc Anh | Dược sỹ |
| 8 | Bác sĩ đa khoa | Trần Thị Luyến | BS ĐK |

**Điểm thẩm tra: 4/4 điểm**

 *b4. Trạm y tế xã hoạt động theo nguyên lý y học gia đình.*

Thực hiện Quyết định 4542/QĐ-BYT ngày 19/01/2018 về nâng cao chất lượng trạm y tế theo nguyên lý y học gia đình, trạm y tế xã Ngũ Hiệp đã triển khai các nội dung theo hướng dẫn gồm: Lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân theo Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ trưởng Bộ y tế ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu; Quản lý, chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình cho cá nhân hộ gia đình. Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, năng lực khám, chữa bệnh, phòng chống dịch và các chương trình y tế để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân ngay tại địa bàn xã. Trạm Y tế hoạt động hiệu quả theo nguyên lý Y học gia đình với các nhiệm vụ: Quản lý sức khỏe cộng đồng; Tư vấn nâng cao sức khỏe và phòng bệnh; Thực hiện các chương trình, hoạt động chăm sóc sức khỏe cộng đồng, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, chăm sóc giảm nhẹ, chăm sóc cuối đời; các hoạt động mục tiêu y tế dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, người cao tuổi, dân số - kế hoạch hóa gia đình, kết hợp Y học cổ truyền với y học hiện đại; Khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình tại TYT xã; Có bác sỹ đa khoa tăng cường 03 buổi sáng /tuần. Tuy nhiên bác sỹ chưa có chứng chỉ về bác sỹ gia đình, chỉ có bác sĩ tăng cường KCB các buổi sáng thứ 2,4,6 hàng tuần. **Điểm thẩm tra: 2/4 điểm**

 *b5. Công tác quản lý khám chữa bệnh:* Trạm y tế xã đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động theo hướng dẫn của cấp trên. Thực hiện khám, chữa bệnh đúng theo phân tuyến kỹ thuật của ngành giao, điều trị đúng người, đúng bệnh, đúng phác đồ, không để xảy ra tai biến.

Hiện nay, Trạm y tế xã quản lý tổ chức khám chữa bệnh cho người dân:

+ Quản lý khám tiêm chủng mở rộng 365

+ Khám sức khỏe học sinh 4867 lượt.

+ Khám gia đình chính sách 01 đợt được 93 người.

+ Khám đối tượng người cao tuổi, người khuyết tật, khám mắt 01 đợt cho 85 người

+ Khám chiến dịch sức khỏe sinh sản: 105 lượt

+ Khám chữa bệnh thu phí 115 lượt, KCB BHYT 120 lượt

+ Khám nghĩa vụ quân sự tuổi 17: 103.

- Số lượt khám trung bình/ngày: 7562/260 ngày = 29,1%.

**Điểm thẩm tra: 4/4 điểm**

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (18/20 điểm).***

***6.4. Tiêu chí sô 5 về lĩnh vực Văn hóa:***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- Có trung tâm văn hóa, thể thao xã đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Có đầy đủ các trang thiết bị đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ của toàn xã. Xã có sân thể thao đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu luyện tập thể thao của nhân dân trong xã. Hàng năm, có kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được cấp có thẩm quyền phê duyệt.*

*- 100% số thôn trong xã có nhà văn hóa, khu thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Mỗi thôn có ít nhất một loại hình câu lạc bộ hoặc đội văn nghệ, thể thao trở lên hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Các nhà văn hóa thôn phải có Ban chủ nhiệm, Quy chế tổ chức hoạt động được UBND xã ra quyết định phê duyệt.*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

Trong thời gian qua, xã luôn xác định phát triển văn hóa và xây dựng con người là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị. Xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa chú trọng gắn kết với phát triển văn hóa nông thôn, xây dựng nông thôn mới, xây dựng nếp sống văn minh. Khuyến khích tham gia xã hội hóa để xây dựng thiết chế văn hóa, các công trình văn hóa – lịch sử - truyền thống; đầu tư cơ sở vật chất văn hóa và xây dựng con người văn hóa trong tình hình mới. Đến nay, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn xã đã được đầu tư xây dựng, đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt, hội họp phục vụ nhân dân, gồm:

 *(1) Có Trung**tâm văn hóa, thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ văn hóa thể thao và du lịch; Có đầy đủ trang thiết bị đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ của toàn xã. Xã có sân thể thao đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu luyện tập thể thao của nhân dân trong xã. Hàng năm có kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, được cấp thẩm quyền phê duyệt.*

Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã được đầu tư xây dựng với diện tích 28.194m2. bao gồm các hạng mục Trung tâm văn hóa Thể thao và khu cây xanh, nhà đa năng, sân bóng đá, lắp đặt các dụng cụ TDTT ngoài trời đảm bảo về quy mô, cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động văn hóa của nhân dân trên địa bàn xã, dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng trong 12/2023. UBND xã đã thành lập Ban chủ nhiệm Trung tâm văn hoá thể thao và học tập cộng đồng xã theo mô hình hoạt động của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/10/2010 của Bộ VHTTD có quy chế tổ chức và hoạt động, thu chi tài chính, có kế hoạch hoạt động hàng năm đảm bảo hiệu quả, kết nối các hoạt động văn hoá, xã hội, hội họp, sinh hoạt định kỳ, chuyên đề, tổ chức các cuộc hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ và các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao,… trên toàn xã. Cơ sở vật chất để triển khai các hoạt động theo kế hoạch của Ban Chủ nhiệm Trung tâm diễn ra tại hội trường UBND xã, nhà văn hóa và khu vực sinh hoạt cộng đồng các thôn; nguồn kinh phí tổ chức các hoạt động của Ban Chủ nhiệm Trung tâm văn hoá cũng như các nhà văn hoá thôn được huy động từ nguồn đóng góp xã hội hoá của nhân dân và hội viên các câu lạc bộ quần chúng ở từng kỳ cuộc, hoạt động cụ thể và được công khai các khoản thu, chi ngay sau khi kết thúc các kỳ cuộc, hoạt động.

Kế hoạch hoạt động của Ban Chủ nhiệm các Trung tâm văn hoá thể thao và học tập cộng đồng xã bám sát nhiệm vụ phát triển văn hoá xã hội của xã Ngũ Hiệp, kết nối với hoạt động của nhà văn hoá các thôn, khai thác có hiệu quả các thiết chế văn hoá trên toàn địa bàn xã, trọng tâm là:

+ Năm 2022, xã đã tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao xã Ngũ Hiệp lần thứ IX năm 2022 thu hút thu hút hơn 300 vận động viên tham gia ở 5 môn thi đấu thể thao, 102 bộ giải; Ngày chạy Olympic Vì sức khỏe toàn dân kết hợp với giải chạy Báo hà Nội mới lần thứ 48 Vì hòa bình năm 2023; phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã tổ chức tốt các hội thi, hội diễn do xã và huyện tổ chức như đạt kết quả cao được huyện đánh giá đơn vị tiên tiến TDTT cấp huyện.

+ Các hội nghị đại điểu nhân dân bàn về xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, hội nghị tiếp xúc cử tri; các hội nghị triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng các danh hiệu văn hóa. Việc xét duyệt các danh hiệu khu dân cư văn hóa hàng năm đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ, năm 2023, 5/5 thôn; 4/4 tổ dân phố (đạt 100%) khu dân cư đạt đạt danh hiệu khu dân văn hóa cấp huyện.

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên thôn, tổ dân phố** | **Đạt năm thứ** |
| Thôn Tự Khoát | Năm thứ 02 |
| Thôn Đông Trạch | Năm thứ 16 |
| Thôn Việt Yên | Năm thứ 11 |
| Thôn Lưu Phái | Năm thứ 8 |
| Thôn Tương Chúc | Năm thứ 6 |
| TDP C5-X55 | Năm thứ 10 |
| TDP E17 | Năm thứ 16 |
| TDP Nhà in BTTM | Năm thứ 14 |
| TDP Lưu Phái | Năm thứ 4 |

+ Xã có các câu lạc bộ văn nghệ, TDTT thường xuyên sinh hoạt tại các thiết chế văn hoá như: câu lạc bộ bóng rổ¸ thanh niên; CLB Cầu lông; CLB bóng bàn; câu lạc bộ thơ, câu lạc bộ sức khỏe ngoài trời, câu lạc bộ văn nghệ, câu lạc bộ khiêu vũ, dân vũ… là nguồn để tham gia thi đấu, biểu diễn tại các dịp hội làng truyền thống, các hội thi, hội diễn do xã, huyện tổ chức trong các dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn và diễn ra các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, địa phương.

 - Các hoạt động thể dục thể thao, vui chơi giải trí cho nhân dân được tổ chức ở sân vận động và các sân chơi cộng đồng các thôn; xã chủ động huy động xã hội hoá đầu tư làm sân bóng cỏ nhân tạo, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ luyện tập phù hợp với mọi nhu cầu, lứa tuổi. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT được tổ chức sôi nổi, thường xuyên, tham gia đầy đủ theo các kế hoạch hoạt động của các cấp uỷ, chính quyền. UBND xã đã thành lập các CLB văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của xã như CLB sức khỏe ngoài trời, CLB bóng bàn, CLB dân vũ... **Điểm thẩm tra:10/10 điểm**

*(2) 100% số thôn trên địa bàn xã có nhà văn hóa, khu thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ văn hóa, thể thao và du lịch. Mỗi thôn có ít nhất một loại hình câu lạc bộ hoặc đội văn nghệ, thể thao trở lên hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Các nhà văn hóa thôn phải có Ban chủ nhiệm, quy chế tổ chức và hoạt động được UBND xã phê duyệt.*

Xã có 8/9 nhà văn hóa được đầu tư có hội trường đa năng với sức chứa trên 100 ghế ngồi, được trang bị đủ hệ thống âm thanh, khánh tiết, lắp WIFI có kết nối internet, bàn ghế, phông màn, ánh sáng,.. đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - khu thể thao thôn; Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL sửa đổi, bổ sung điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/1010 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm văn hóa - thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT - BVHTTDL ngày 04/3/2011 Quy định mẫu về tổ chức, các hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - khu thể thao thôn. Năm 2023, huyện đã đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị âm thanh cho 4 nhà văn hoá; bố trí nguồn vốn đầu tư thực hiện dự án sửa chữa, cải tạo cho 02 nhà văn hoá thôn, dự kiến hoàn thành, đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2023-2024,... đảm bảo phục vụ hiệu quả các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. *(Tổ dân phố C5-X55 do không có quỹ đất để xây dựng nhà văn hóa, dân số có 80 hộ dân nên hiện tại tổ dân phố C5-X55 sinh hoạt chung cùng với nhà văn hóa của tổ dân phố In BTTM***).**

UBND xã đã ban hành quyết định thành lập và thường xuyên kiện toàn Ban chủ nhiệm Nhà văn hóa - khu thể thao thôn, tổ dân phố, có Quy chế tổ chức và hoạt động, kế hoạch công tác hàng năm cho từng Nhà văn hóa, Khu thể thao thôn trên địa bàn xã bám sát hoạt động của Ban Chủ nhiệm Trung tâm văn hoá thể thao và học tập cộng đồng xã. Việc theo dõi thu, chi tài chính của các nhà văn hoá thôn được quy định thành 1 nội dung trong Quy chế tổ chức và hoạt động; nguồn kinh phí hoạt động chủ yếu được huy động từ nguồn đóng góp xã hội hoá của nhân dân và hội viên các câu lạc bộ quần chúng ở từng kỳ cuộc, hoạt động cụ thể và được công khai các khoản thu, chi ngay sau khi kết thúc các kỳ cuộc, hoạt động.

100% các Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố đều khai thác và sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hoá, chủ yếu là các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh ở địa phương. Xã thành lập 21 câu lạc bộ (câu lạc bộ Văn nghệ, Dân Vũ, bóng bàn, CLB SKNT, câu lạc bộ cờ tướng, câu lạc bộ văn nghệ, câu lạc bộ bóng chuyền hơi nam và nữ) các CLB duy trì hoạt động thường xuyên tại các nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng của các thôn, tổ dân phố. Các câu lạc bộ thường xuyên hoạt động, bồi dưỡng phát triển các hạt nhân năng khiếu trong phong trào văn nghệ, thể thao quần chúng, góp phần phát triển phong trào văn hóa địa phương. Trong năm 2023 đã tổ chức 88 hoạt động hội họp, văn hóa, văn nghệ, TDTT, các hoạt động vui chơi, giải trí phục vụ trên 9000 lượt người.

+ 8/8 nhà văn hoá thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã đã được trang bị tủ sách pháp luật và đầy đủ đầu sách với hơn 200 đầu sách liên quan đến chính sách, pháp luật, văn hoá, xã hội,… Hằng năm, các tủ sách đều được bổ sung, luân chuyển, phục vụ nhu cầu tìm hiểu, tra cứu thông tin trung bình khoảng 15 đến 20 lượt/ ngày. Đặc việt vào dịp nghỉ hè, tủ sách và thư viện là nơi phục vụ các em thiếu nhi về thôn sinh hoạt hè, đọc sách, truyện, sách tham khảo… góp phần tăng cường văn hoá đọc, tạo môi trường sinh hoạt lành mạnh, bổ ích tại địa phương. **Điểm thẩm tra: 10/10 điểm**

***c Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (20/20 điểm).***

***6.5. Tiêu chí số 6 về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- 100% trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) trên địa bàn xã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên; trong đó có 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.*

*- Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; trung tâm học tập cộng đồng được Điểm thẩm tra/xếp loại tốt.*

*- Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền.*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

*(1) Tỷ lệ 100% các trường học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; trong đó có 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.* Cả **05/05** trường đều được công nhận đạt trường chuẩn Quốc gia (đạt tỉ lệ 100%) theo quy định tại các các thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28/8/2018 ban hành Quy định về kiểm tra chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường trung học phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 13/2020/TT – BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn về cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học và thông tư số 14/2020/TT – BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông. Trong đó, có 02 trường (MN A Ngũ Hiệp và THCS Ngũ Hiệp) đã được đánh giá ngoài thực hiện kiểm định chất lượng vào đầu tháng 12 năm 2023 để nâng chuẩn 2, xây dựng 02 nhà trường đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 trên địa bàn xã.

Cụ thể:

Về cấp học mầm non: Trường mầm non A xã Ngũ Hiệp đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 6794/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 của UBND thành phố Hà Nội và Trường Mầm non B xã Ngũ Hiệp đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND thành phố Hà Nội. Cả hai trường mầm non trên địa bàn xã Ngũ Hiệp luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của UBND Huyện và phòng Giáo dục và đào tạo huyện Thanh Trì; của Đảng Ủy, HĐND, UBND xã Ngũ Hiệp, sự quan tâm giúp đỡ của Hội cha mẹ học sinh vì vậy trường đã phát triển toàn diện về cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ nhất là công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Trường có cơ ngơi khang trang, sạch sẽ, thoáng mát, có đầy đủ phòng học, các phòng chức năng, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Tháng 12 năm 2023, trường Mầm non A Ngũ Hiệp đã đón Đoàn kiểm định chất lượng về đánh giá để công nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 của Sở giáo dục và đào tạo Hà Nội. Với khung cảnh sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn, phục vụ hoạt động học tập, vui chơi cho trẻ, nhà trường lại luôn nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần nên được nhân dân trong xã tin tưởng và gửi gắm con em.

Ngày 22/12/2023 sở giáo dục và đào tạo thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 2924 về việc cấp chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục năm 2023, theo đó trường Mầm non A Ngũ Hiệp đã đạt chuẩn cấp độ 2.

Về cấp tiểu học: Trường Tiểu học Ngũ Hiệp đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND thành phố Hà Nội; Trường Tiểu học Vũ Lăng đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 14/02/2020 của UBND thành phố Hà Nội. Trường Tiểu học Vũ Lăng được thành lập ngày 29/06/2018. Trường được tách ra từ trường Tiểu học Ngũ Hiệp huyện Thanh Trì - Hà Nội. Trong các năm qua, cả 02 trường Tiểu học trên địa bàn xã luôn nỗ lực phấn đấu vươn lên trong học tập, nhiều em học sinh tích cực học tập và hăng hái tham gia các phong trào và đạt thành tích cao.

Trường THCS đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 571/QĐ-UBND tháng 02/2022 của UBND thành phố Hà Nội; Ngày 15/12/2023, thực hiện Quyết định 2116/QĐ-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội và Kế hoạch làm việc của Đoàn đánh giá ngoài tại Trường THCS Ngũ Hiệp (Thanh Trì, Hà Nội); Đoàn đã tiến hành khảo sát chính thức tại Trường THCS Ngũ Hiệp. Đoàn đánh giá ngoài đã ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của cấp ủy, chính quyền địa phương và Ban Giám hiệu nhà trường cùng Hội đồng Sư phạm trong việc xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học đồng thời đề nghị nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài phù hợp với điều kiện thực tế của trường và địa phương; tích cực xây dựng lộ trình thật cụ thể, phấn đấu khắc phục những chỉ báo, những tiêu chí chưa đạt; tiếp tục phấn đấu để trong thời gian tới nhà trường đạt ở cấp độ cao hơn; phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên tiếp tục thực hiện các bước trong quy trình tự đánh giá, đặc biệt là việc thu thập thông tin, lưu trữ hồ sơ, minh chứng hằng năm; chú trọng công tác đổi mới phương pháp quản lý, dạy học, nâng cao chất lượng dạy học; tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; quan tâm nhiều hơn nữa đến nội dung công khai, tập hợp đoàn kết nội bộ, tập trung thực hiện tốt dân chủ cơ quan, trường học. Trên cơ sở đó Đoàn đánh giá ngoài trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận trường THCS Ngũ Hiệp đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trình UBND thành phố Hà Nội cấp bằng công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Hiện nay, ba cấp học THCS, Tiểu học và Mầm non luôn đảm bảo chất lượng dạy và học giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn quốc gia. Các trường thường xuyên đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng dạy và học để đổi mới phương pháp dạy và học đáp ứng nhu cầu giảng dạy, thu hút 100% các cháu trong độ tuổi đến trường. **Điểm thẩm tra: 10/10 điểm.**

*(2) Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá xếp loại tốt.*

Năm 2022, xã Ngũ Hiệp đạt duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 *(theo Quyết định số 10423/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Thanh Trì về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD Tiểu học mức độ 3, PCGD THCS mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 năm 2022)*.

Năm 2023, xã Ngũ Hiệp đã tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động để duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 như: Thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập giáo dục, cập nhật dữ liệu trên phần mềm đúng thời gian quy định; tích cực tuyên truyền huy động số trẻ trong độ tuối đến trường đầy đủ. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên đáp ứng chương trình GDPT 2018.

Cộng đồng học tập cấp xã Ngũ Hiệp nhiều năm liền được xếp loại tốt. Năm 2022, cộng đồng học tập được đánh giá xếp loại Tốt (theo Quyết định số 1071/QĐ-PGDĐT ngày 28/12/2022 của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì về việc công nhận các trường học trực thuộc huyện Thanh Trì đạt "Đơn vị học tập" năm 2022).

Năm 2023, cộng đồng học tập xã tiếp tục duy trì hoạt động của Ban giám đốc trong việc đẩy mạnh học tập. Tổ chức tốt “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”; Tổ chức tốt các buổi hội thảo, học tập văn hóa, học nghề nâng cao trình độ dân trí, tay nghề cho người dân của địa phương; Phối hợp với HKH trong việc đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ hiếu học”; Thường xuyên kiểm tra hoạt động của các Trung tâm Giáo dục ngoài nhà trường; Xây dựng Kế hoạch phân luồng học sinh tại địa phương; Thực hiện tốt công tác phổ cập, XMC. Các hoạt động của Hội Khuyến học của xã tổ chức tốt các phong trào, vận động người dân hưởng ứng xây dựng và ủng hộ phát triển công tác học tập của địa phương, thực hiện phát động phong trào học tập trong toàn dân của địa phương; Xây dựng và đẩy mạnh hoạt động quỹ khuyến học của địa phương; tiếp tục xây dựng mô hình “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ hiếu học”; Tổ chức thường xuyên công tác khuyến học, khuyến tài, khen thưởng các gương điển hình, tiêu biểu của địa phương kịp thời.

**Điểm thẩm tra: 5/5 điểm.**

*(3) Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền:* Các trường trên địa bàn xã luôn quan tâm đến các hoạt động rèn luyện thể lực, các hoạt động thể dục thể thao. Hiện nay, 5/5 nhà trường đều có nhà thể chất, sân thể thao có dụng cụ thể dục thể thao, vui chơi cho học sinh phù hợp với cấp học. Các hoạt động rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền đều được quan tâm, duy trì. Các trường tiểu học, THCS đều có khu sân chơi, bãi tập với đủ số thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường; nhà tập đa năng đầy đủ dụng cụ chơi bóng bàn, cầu lông, đồng hồ bấm giây; còi; thước dây; bàn đạp xuất phát; Xà nhày cao; Đệm nhảy cao; Lưới bóng chuyền; Bóng ném; Lưới chắn bóng ném; Bóng chuyền, trường tiẻu học có bể bơi, câu lạc bộ võ thuật, câu lạc bộ bóng rổ sinh hoạt thường xuyên... trang thiết bị dạy học được cung cấp theo danh mục thiết bị năm 2017 kèm theo Công văn 728/SGDĐT-KHT ngày 21/3/2017 của Sở GDĐT Hà Nội. Trường mầm non có nhà sân vui chơi, các dụng cụ thể dục thể thao, cầu trượt, xích đu….Khu sân chơi bãi tập đảm bảo an toàn để tập luyện các môn thể dục, thể thao và các hoạt động ngoại khóa cho học sinh. **Điểm thẩm tra: 5/5 điểm.**

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (18/20 điểm).***

***6.6. Tiêu chí sô 8 về lĩnh vực Chuyển đổi số***

***a. Yêu cầu của tiêu chí:***

*- Hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến (≥ 80%)*

*- Người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính (Chỉ tiêu: ≥ 90%)*

*- Có 100% Văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.*

*- Hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) ≥ 60%.*

*- Có 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.*

*- Hộ gia đình có kết nối internet ≥ 80%.*

*- Hộ gia đình có điện thoại thông minh ≥ 95%*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

*(1) Hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến >= 80%.*

Đẩy mạnh việc tuyên truyền và hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng, sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến của thành phố và cổng dịch vụ công quốc gia. Đến hết ngày 30/11/2023, UBND xã đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tổng số 2138 hồ sơ. Trong đó:

+ ***Hồ sơ có thể tiếp nhận và giải quyết trực tuyến***: 465/569 hồ sơ, đạt tỷ lệ 81,72% thuộc các lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch và Lao động – Thương binh và xã hội;

+ ***Hồ sơ không tiếp nhận trực tuyến theo quy định của Thành phố***: 1569 hồ sơ. Hiện nay phần mềm DVC của Thành phố chưa cho phép nộp trực tuyến đối với cấp xã. **Điểm thẩm tra: 2/2 điểm**

 *(2) Người dân doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính >= 90%:* Với phương châm lấy sự hài lòng của công dân, tổ chức là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, thân thiện và hiệu quả, các thủ tục hành chính được giải quyết nhanh gọn, thuận tiện, thái độ tiếp công dân của cán bộ, công chức nhiệt tình, hòa nhã, đúng mực. UBND xã Ngũ Hiệp thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận, phản ánh kiến nghị về quy định hành chính của tổ chức, cá nhân. Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công các năm của xã đạt loại tốt.

Hàng tháng, hàng quý UBND xã đều thực hiện việc lấy phiếu khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về việc giải quyết thủ tục hành chính tại xã, có thông báo niêm yết kết quả đánh giá tại UBND xã. Kết quả đánh giá đến hết tháng 11 năm 2023 đã có 2.138 Lượt công dân đến sử dụng dịch vụ công và làm các thủ tục liên quan; trong đó có 1.338 người dân đánh giá: rất hài lòng và hài lòng 1278/1338, 60/1338 đánh giá mức độ bình thường, tỷ lệ hài lòng của người dân về việc giải quyết TTHC tại xã đạt 95,51%.

**Điểm thẩm tra: 3/3 điểm**

*(3) Có 100% văn bản được trao đổi giữa các cơ quan nhà nước thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của nhà nước.*

Thực hiện sử dụng phần mềm quản lý điều hành chung của UBND thành phố Hà Nội, hiện 100% văn bản đến tại UBND xã đã được chuyển nhận và xử lý dưới dạng điện tử. UBND xã đã thực hiện ký số văn bản đi, ký số báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính hàng quý trên phần mềm Hệ thống thông tin báo cáo chính phủ. Đối với văn bản xã phát hành: Tính đến ngày 30/11/2023, xã có tổng số 1056 văn bản đi, trong đó có 33 văn bản được ký số và gửi trên môi trường mạng đạt 3,12 %. Từ ngày 01/11/2023 xã đã thực hiện gắn chữ ký số trên 100% văn bản do xã phát hành. Các văn bản trao đổi với kho bạc Nhà nước, báo cáo gửi qua phần mềm báo cáo chính phủ, UBND xã đã thực hiện dưới dạng điện tử và ký số bởi chữ ký số chuyên dùng. Trước đó, các văn bản đi thông thường được gửi dưới dạng điện tử qua gmail và qua phần mềm quản lý điều hành của Thành phố. **Điểm thẩm tra: 3/3 điểm**

*(4) Hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước) >= 60%.*

Tổng số hồ sơ công việc trên hệ thống quản lý điều hành: Tính đến ngày 30/11/2023, xã có 1.222/1.222 văn bản đến được xử lý hoàn toàn trên phần mềm quản lý điều hành, đạt 100%. Tổng số hồ sơ đi được xử lý trên môi trường mạng: Tính đến ngày 30/11/2023, xã có tổng số 1.056 văn bản đi. Trong đó, có 33 văn bản có ký số và gửi trên phần mềm quản lý điều hành, đạt 3,12%. Từ ngày 01/12/2023 xã thực hiện gắn chữ ký số trên 100% văn bản do xã phát hành. Ngoài ra số hồ sơ công việc được thực hiện trên dịch vụ công được 465 hồ sơ.

**Điểm thẩm tra: 2/3 điểm**

*(5) Có 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.*

- Đối với hồ sơ hành chính: UBND xã Ngũ Hiệp đã triển khai theo hệ thống xử lý văn bản điện tử của Thành phố tại địa chỉ: <https://quanlyvanban.hanoi.gov.vn>. Các hồ sơ công việc điện tử được xử lý khép kín, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định. Tính đến ngày 30/11/2023, xã có 1222/1222 văn bản đến được xử lý hoàn toàn trên phần mềm quản lý điều hành, đạt 100%.

- Đối với hồ sơ TTHC điện tử: UBND xã đã triển khai và áp dụng các phần mềm một cửa của thành phố, hiện nay đang dùng phần mềm một cửa của Thành phố do FPT cung cấp (các hồ sơ TTHC được tạo, lưu giữ và chia sẻ dữ liệu điện tử theo đúng quy định. Tính đến ngày 30/11/2023, số hồ sơ công việc được thực hiện trên dịch vụ công được 465 hồ sơ.

- Hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức: UBND xã Ngũ Hiệp đã triển khai tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định với 21 hồ sơ trên hệ thống phần mềm của Bộ Nội vụ tại địa chỉ https://hanoi.vnerp.vn.

**Điểm thẩm tra: 3/3 điểm**

*(6) Hộ gia đình có kết nối Internet >= 80%.*

Tổng số hộ gia đình trên địa bàn xã có kết nối Internet: 4.518/ 5.309 hộ. Đạt tỷ lệ 85,1%. **Điểm thẩm tra: 3/3 điểm**

*(7) Hộ gia đình có điện thoại thông minh >=95%*

Tổng số hộ gia đình trên địa bàn xã có điện thoại thông minh: 5.033 /5.309 hộ. Đạt tỷ lệ 95,1%. **Điểm thẩm tra: 3/3 điểm**

***c. Đánh giá mức độ đạt tiêu chí: Đạt (19/20 điểm).***

**7. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu**

Trong quá trình tổ chức triển khai và thực hiện xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Ngũ Hiệp không có nợ đọng xây dựng cơ bản; không phức tạp về an ninh, trật tự theo quy định của Bộ Công An.

**8. Về kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu**

**a. Quan điểm**

Xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, với những kết quả nêu trên mới chỉ là sự ghi nhận quá trình nỗ lực, phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Ngũ Hiệp trong 09 năm qua. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Ngũ Hiệp cần tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt và giữ vững xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trong giai đoạn tiếp theo.

**b. Mục tiêu**

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Ngũ Hiệp tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt nông thôn mới kiểu mẫu, quyết tâm phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và xây dựng, phát triển xã thành phường trong giai đoạn 2023- 2025.

**c. Nội dung, giải pháp.**

**c.1.Nội Dung**

Để nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu toàn diện đến năm 2025, xã Ngũ Hiệp xác định tập trung vào các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1). Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế:

\*Dự kiến Tổng Giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu trên địa bàn xã năm 2024 (theo giá so sánh) tăng 12 - 14 % so với cùng kỳ, tốc độ tăng tăng trưởng kinh tế theo hướng:

+ Giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản giảm 2 - 4%;

*+*Giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng, tăng 10 - 13% ;

+ Giá trị sản xuất dịch vụ thương mại tăng 13 - 15 %.

***\**** *Cơ cấu giá trị sản xuất 1 số ngành chủ yếu của xó***:** Nông nghiệp, thuỷ sản 3-4%, Công nghiệp và xây dựng cơ bản 35-40%*,* Dịch vụ thương mại trên 50%*.*

+ Thu nhập bình quân người năm 2024 dự kiến đạt khoảng 78,5 triệu đồng/người/năm.

2). Hoàn thành chỉ tiêu giao thu ngân sách hàng năm, phấn đấu từng bước tự cân đối ngân sách.

3). Phấn đấu thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 82 triệu đồng/người/năm.

4). Đến năm 2024, phấn đấu xã không còn hộ cận nghèo.

5). Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa” hàng năm đạt trên 95%.

6). Số thôn được công nhận và giữ vững danh hiệu “Làng văn hóa”, Tổ dân phố giữ vững danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”, đạt 100%.

7). Tỷ lệ tốt nghiệp Tiểu học và THCS đạt 100%; tỷ lệ trẻ đến lớp mẫu giáo đạt 100%, nhà trẻ đạt trên 97%.

8). Giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu 03/05 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

9). Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước: 0,05%/năm

10). Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng so với năm trước: 0,1%/năm

11). Duy trì xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế theo tiêu chí mới. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 99% dân số.

12). Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch từ công trình tập trung đạt 100%.

13). Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được phân loại, thu gom và vận chuyển trong ngày đạt 100%.

14). Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hoàn thành nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

15). Phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu toàn diện, phấn đấu đến năm 2025 xây dựng xã thành phường.

**c.2. Giải pháp**

Thực hiện theo hướng dẫn bộ tiêu chí quốc gia về Nông thôn mới kiểu mẫu của Chính phủ, Thành phố, hàng năm Đảng ủy, UBND xã Ngũ Hiệp chủ động tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trong giai đoạn tiếp theo như sau:

*-* Về công tác chỉ đạo, điều hành: Thường xuyên củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo, Ban quản lý cấp xã và Ban phát triển xây dựng nông thôn mới các thôn, đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện kịp thời, sát với thực tiễn đạt hiệu quả cao. Hàng năm rà soát, đánh giá các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng kế hoạch, có lộ trình cụ thể xác định rõ nhiệm vụ từng tháng, từng quý, từng năm đối với từng thôn và từng tiêu chí đặc biệt quan tâm các tiêu chí chưa đạt. Xác định mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp cụ thể nhằm duy trì và nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên các lĩnh vực để tập trung chỉ đạo thực hiện. Chủ động xây dựng dự toán,phương án huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng đảm bảo hoàn thành các tiêu chí ở mức cao nhất. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành thường xuyên kiểm tra, giám sát về tiến độ, chất lượng công việc.

- Về công tác tuyên truyền:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức như thông qua các hội nghị, cuộc thi, hội diễn, phong trào thi đua yêu nước và các phương tiện thông tin đại chúng hiện có của xã, thôn kịp thời phổ biến đầy đủ các văn bản của cấp trên, đặc biệt là những vấn đề, những nội dung mang tính bức thiết, nhằm động viên huy động nội lực, khơi dậy tinh thần đoàn kết, tính trách nhiệm và sự đồng thuận trong nhân dân, với phương châm lấy sức dân để lo cho dân. Thường xuyên nêu cao vai trò tiền phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên và gia đình cán bộ, đảng viên trong việc triển khai và thực hiện nâng cao các tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

- Về phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập: Mở rộng các mô hình sản xuất đạt hiệu quả.Tiếp tục phát triển thêm các doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động các hợp tác xã, quan tâm giải quyết việc làm tại chỗ và tăng cường cho người lao động tham gia xuất khẩu, đẩy  từng bước hình thành chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng an toàn, hiệu quả và có tính bền vững.

- Về xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội: Duy trì các tuyến đường giao thông xã, đường ngõ xóm đạt chuẩn, thường xuyên kiểm tra, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông thôn, xóm. Tiếp tục rà soát, đề xuất đầu tư đường điện chiếu sáng dân sinh, trồng hoa, cây xanh trên các tuyến đường thôn, đường ngõ xóm, khu sinh hoạt cộng đồng, cảnh quan môi trường, cảnh quan môi trường sư phạm... . Đầu tư cải tạo nâng cấp các nhà văn hóa, khu vui chơi cộng đồng. Duy trì 100% nhà ở hộ gia đình đạt tiêu chí, quan tâm chỉnh trang cổng chào, tường rào, vườn hộ gia đình... làm tăng thêm vẻ đẹp của các khu dân cư sáng, xanh, sạch đẹp và an toàn. Duy trì cơ sở vật chất ở các cơ sở tôn giáo, các nhà văn hóa thôn, cơ sở vật chất các trường học đạt chuẩn Quốc gia, xã chuẩn Quốc gia về y tế...

- Về phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, bảo vệ môi trường:

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện tại các nhà trường, phấn đấu đến năm 2025 xã có 5 nhà trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Đẩy mạnh phát triển phong trào VH - VN , TDTT, vận động nhân dân tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, duy trì hoạt động các hiệu quả các CLB tại các thôn. Tiếp tục phát động phong trào “ Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh” đi vào chiều sâu và có hiệu quả. Thông qua các hoạt động nhằm vận động nhân dân đồng tình hưởng ứng, từ đó khơi dậy được tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, không để các hộ tái nghèo và hộ nghèo phát sinh mới trên địa bàn trong giai đoạn tới. Nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Duy trì tốt các hoạt động đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện tốt việc thường xuyên dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm, thu gom, xử lý rác và chất thải và trồng cây xanh, trồng hoa bảo vệ cảnh quan môi trường.

- Tiếp tục huy động mọi tiềm năng, nội lực của địa phương, huy động sức dân, sự tham gia chung sức đồng hành của doanh nghiệp, sự ủng hộ của con em xa quê, đặc biệt là sử dụng có hiệu quả chính sách hỗ trợ của Nhà nước để tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu.

**II. KẾT LUẬN**

**1. Về hồ sơ:** Đầy đủ các văn bản đảm bảo theo quy định Quyết định số 18/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của thủ Tướng Chính phủ ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

**2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu**

Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu của xã Ngũ Hiệp về 6 lĩnh vực đều đạt đảm bảo đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

**3. Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.**

Xã Ngũ Hiệp không nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

**III. KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 đối với xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. UBND huyện Thanh Trì đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới Hà Nội tổng hợp, báo cáo Hội đồng thẩm định Thành phố thẩm định kết quả thực hiện làm cơ sở trình UBND Thành phố xét, công nhận xã Ngũ Hiệp đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** UBND Thành phố Hà Nội;
* Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội;
* VPĐPNTM TP Hà Nội;
* TT Huyện ủy, HĐND huyện;
* Thành viên BCĐ XDNTM huyện;
* CT, các PCT UBND huyện;
* UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
* VPĐPNTM huyện;
* Lưu: VT, KT.
 | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Văn Hưng** |